



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 111-100
VEWL.# 20305
I-171 : ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC BUU
Last Middle First

Current Address 82 LUU VAN LIET, PHUONG II, VINH LONG CITY, CUU LONG PROVINCE (VN)

Date of Birth 11-13-1943 Place of Birth TRITON, CHAU DOC

Previous Occupation (before 1975) MAJOR, INFANTRY BATTALION COMMANDER
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5-6-1975 To 11-5-1983

3. SPONSOR'S NAME: HOANG Kim NGUYEN
Name
UPPER DABY, PA 19082
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HOANG Kim NGUYEN</u> <u>UPPER DABY</u> <u>PA 19082,</u>	<u>SISTER IN LAW</u>
<u>LONG THANH NGUYEN</u> <u>UPPER DABY</u> <u>PA 19082</u>	<u>SON</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12-27-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BOU NGOC NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
CUONG KIM NGUYEN	1-15-1944	WIFE
HO NGOC NGUYEN	1-14-1972	SON
DIEM CHAU THI NGUYEN	7-14-1973	DAUGHTER
HAI NGOC NGUYEN	8-18-1984	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 111-100
VEWL.# 20305
I-171: ☒ Yes, ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC BUU
Last Middle First
- Current Address 82 LUU VAN LIET, PHUONG II, VINH LONG CITY, CUU LONG PROVINCE (VN)
- Date of Birth 11-13-1943 Place of Birth TRI TON, CHAU DOC
- Previous Occupation (before 1975) MAJOR, INFANTRY BATTALION COMMANDER
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5-6-1975 To 11-5-1983
3. SPONSOR'S NAME: HOANG KIM NGUYEN
Name UPPER DARBY, PA 19082
Address & Telephone
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.
- | <u>Name, Address & Telephone</u> | <u>Relationship</u> |
|---|----------------------|
| <u>HOANG KIM NGUYEN, UPPER DARBY, PA 19082</u> | <u>SISTER IN LAW</u> |
| <u>LONG THANH NGUYEN, UPPER DARBY, PA 19082</u> | <u>SON</u> |

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 12-27-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : BUU NGOC NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
CUONG KIM NGUYEN	1-15-1944	WIFE
HO NGOC NGUYEN	1-14-1972	SON
DIEM CHAU THI NGUYEN	7-14-1973	DAUGHTER
HAI NGOC NGUYEN	8-18-1984	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **9740052**

Họ tên: **NGUYỄN NGỌC BỬU**

Sinh ngày: **1943**

Nguyên quán: **Xã tôn**

Trị tôn, An Giang

Nơi thường trú: **82 Lưu Văn**

liệt, Vĩnh Long, Cầu Long

Dân tộc:

kinh

Tôn giáo:

công giáo

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo thăn cách 4cm
sau mệp trái

Ngày 30 tháng 1 năm 1986

*** * * * ***
GIÁM ĐỐC HỒ SƠ QUẢN LÝ CÔNG AN



Trương Thị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **93040052**

Họ tên: **NGUYỄN NGỌC BỬU**

Sinh ngày: **15** / **10** / **1943**

Nguyên quán: **Xã tôn**
Trị tôn, An Giang

Nơi thường trú: **82 Lũu Văn**
liệt, Vĩnh Long, Cửu Long

Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **công giáo**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọ thấn cách 4cm
sau mềp trái

Ngày **30** tháng **1** năm **1986**

THỦ LƯU QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG AN

Trưởng Cục

Tờ khai LỘC

Số 04-9 GRI

000187815172

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 99/QĐ ngày 24 tháng 10 năm 1983 của BQ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN NGỌC BƯU Sinh năm 1943

Các tên gọi khác:

Nơi sinh

Châu Đốc

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

Xã Lưu văn liệt. Thị xã Vĩnh Long, Cửu Long.

Can tội Thiếu tá tiêu đoàn trưởng bộ binh

Bị bắt ngày 06/05/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại Xã Lưu văn liệt. Thị xã Vĩnh Long, Cửu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

(quản chế : 12 tháng)

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

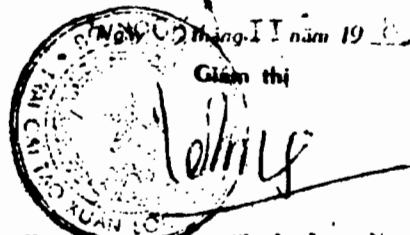
Trước ngày 20 tháng 11 năm 1983

Của Nguyễn Ngọc Bưu

Họ tên, chức vụ người được cấp giấy

Danh sách:

Lập tại



Giám thị

Nguyễn Ngọc Bưu

Thượng tá: Trịnh Văn Thích

Trại 1000 Lợc

Số 849 GRI

Học tập - Tư duy - Hạnh phúc

0	0	0	8	7	8	1	5	1	7	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SUSLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ lệnh án văn, quyết định của số 99/QĐ ngày 24 tháng 10 năm 1983

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy ra cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh NGUYỄN NGỌC BƯU

Sinh năm 1943

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Châu Đốc

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

8. Lưu văn liệt. thị xã vĩnh long, cầu Long.

Cán tại Thiếu tá tiêu đoàn trưởng bộ binh

Bị bắt ngày 06/05/1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 8 Lưu văn liệt. thị xã vĩnh long, cầu Long

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế : 12 tháng)

Hương ơu phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày 20 tháng II năm 1983

Đã ký ngày 10/05/83 của Nguyễn Ngọc Bưu

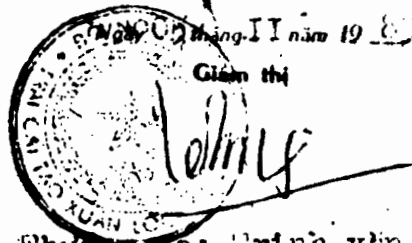
Danh

Lưu tại

Họ tên, chức vụ người được cấp giấy

9

Nguyễn Ngọc Bưu



Thượng tá: Trịnh Văn Thích

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

NGUYEN, HOANG Kim
UPPER MERBY, PA 19082

NAME OF BENEFICIARY NGUYEN, CUONG Kim	
CLASSIFICATION 20305	FILE NO. 111-100
DATE PETITION FILED 2/17/88	DATE OF APPROVAL OF PETITION

DATE: 5/12/88

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Lyb L. Lam
DISTRICT DIRECTOR

PHILA. 1/RSJ/DLD

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

NGUYEN, HOANG Kim
UPPER DARBY, PA 19082

NAME OF BENEFICIARY NGUYEN, CUONG Kim	
CLASSIFICATION 20305	FILE NO. 111-100
DATE PETITION FILED 2/17/88	DATE OF APPROVAL OF PETITION

DATE: 5/12/86

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

Lyb L. Lam
DISTRICT DIRECTOR

PHILA. 1RSJDD

Orderly Departure Program
American Embassy
Bangkok, Thailand

28 JUN 1988

Dear Visa Petitioner:

IV number 11-100

- This office has received an approved petition according to your relative(s) status as an Immediate Relative of an American Citizen.
- ✓ - This office has received an approved petition according to your relative(s) preference status.

Persons desiring to immigrate to the United States are, by U.S. Immigration laws, divided into two general categories: (a) those who may enter the United States as permanent residents, without any restriction based on numbers of persons (Immediate Relative Petitions), and (b) those who are restricted by an annual number of persons who may enter as permanent residents (Preference Petitions). Preference Petitions are processed according to Department of State issued "Priority Dates".

The petition we received for your relative(s) is:

- An Immediate Relative Petition which will be reviewed by our office in the near future for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing once your relative(s) file has been reviewed.
- A _____ Preference Petition with a current or near-current Priority Date which will be reviewed in the near future for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing once your relative(s) file has been reviewed.
- ✓ A P51 Preference Petition which is not yet near its Priority Date. Our most recent guidance from the Department of State is that Petitions in this category can only be processed if they were filed before 15 APR 82. When the Petition is near-current it will be reviewed for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing when your relative(s) file has been reviewed. The processing criteria for the U.S. ODP give special preference for persons having a close involvement with the U.S. Government in Vietnam prior to 1975. Should your relative(s) have claim to such involvement, please notify this office.

Cases that have already been interviewed by UNHCR in Ho Chi Minh City are under constant review by this office. If your relative(s) have been interviewed, their file will be re-reviewed in the near future regardless of the type of Immigrant Visa Petition you have filed. Petitions for persons ~~who have already departed Vietnam will be forwarded to the~~ appropriate U.S. Government office.

The receipt of this Petition is only one step of the ODP Process. Eventual movement from Vietnam is always contingent on the Vietnamese authorities taking favorable action on your relative(s) Exit Permit and allowing your relative(s) access to the U.S. Orderly Departure Program.

In future correspondence concerning this case, please be sure to use the "IV number" listed at the top of this letter. Also advise your relative(s) in Vietnam to use this IV number.

(04/87)

Orderly Departure Program
American Embassy
Bangkok, Thailand

28 JUN 1988

Dear Visa Petitioner:

IV number 11-100.

- This office has received an approved petition according to your relative(s) status as an Immediate Relative of an American Citizen.
- ✓ This office has received an approved petition according to your relative(s) preference status.

Persons desiring to immigrate to the United States are, by U.S. Immigration laws, divided into two general categories: (a) those who may enter the United States as permanent residents, without any restriction based on numbers of persons (Immediate Relative Petitions), and (b) those who are restricted by an annual number of persons who may enter as permanent residents (Preference Petitions). Preference Petitions are processed according to Department of State issued "Priority Dates".

The petition we received for your relative(s) is:

- An Immediate Relative Petition which will be reviewed by our office in the near future for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing once your relative(s) file has been reviewed.
- A _____ Preference Petition with a current or near-current Priority Date which will be reviewed in the near future for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing once your relative(s) file has been reviewed.
- ✓ A P51 Preference Petition which is not yet near its Priority Date. Our most recent guidance from the Department of State is that Petitions in this category can only be processed if they were filed before 15 APR 82. When the Petition is near-current it will be reviewed for ODP processing. You will receive further information concerning ODP requirements and processing when your relative(s) file has been reviewed. The processing criteria for the U.S. ODP give special preference for persons having a close involvement with the U.S. Government in Vietnam prior to 1975. Should your relative(s) have claim to such involvement, please notify this office.

Cases that have already been interviewed by UNHCR in Ho Chi Minh City are under constant review by this office. If your relative(s) have been interviewed, their file will be re-reviewed in the near future regardless of the type of Immigrant Visa Petition you have filed. ~~Petitions for persons who have already departed Vietnam will be forwarded to the appropriate U.S. Government office.~~

The receipt of this Petition is only one step of the ODP Process. Eventual movement from Vietnam is always contingent on the Vietnamese authorities taking favorable action on your relative(s) Exit Permit and allowing your relative(s) access to the U.S. Orderly Departure Program.

In future correspondence concerning this case, please be sure to use the "IV number" listed at the top of this letter. Also advise your relative(s) in Vietnam to use this IV number.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HTS/P3

Xã, Thị trấn Phước Mỹ
Thị xã, Quận Vĩnh Long
Thành phố, Tỉnh Vĩnh LongBẢN SAO
GIẤY KHAI SINHSố 376
Quyển số 1943

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>NGUYỄN NGỌC BÌNH</u>		Nam, nữ ☒
Sinh ngày			
tháng, năm	<u>13. 11. 1943</u>		
Nơi sinh	<u>Tri Tôn (Châu Đức)</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Văn Thái</u> <u>1921</u>	<u>Nguyễn Thị Sáu</u> <u>1925</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>y - tá</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tri Tôn (Châu Đức)</u>	<u>Tri Tôn (Châu Đức)</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn Văn Thái</u> <u>Tri Tôn (Châu Đức)</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 06 năm 1946

TM/UBND

Ký tên đóng dấu



Nguyễn Văn Thái
Nguyễn Văn Thái

Đóng ký ngày 08 tháng 12 năm 1943
 (Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã HTS/P3

Xã, Thị trấn Phước Long
Thị xã, Quận Vĩnh Long
Thành phố, Tỉnh Cần Thơ

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 376
Quyển số 1443

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	<u>NGUYỄN NGỌC BÌNH</u>		Nam, nữ ☒
Sinh ngày			
tháng, năm	<u>13. 11 1943</u>		
Nơi sinh	<u>Tri Tôn (Châu Đốc)</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn - Bình - Thời</u> <u>1921</u>	<u>Nguyễn - Thị - Sáu</u> <u>1925</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt - Nam</u>	<u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Y - tá</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Tri Tôn (Châu Đốc)</u>	<u>Tri Tôn (Châu Đốc)</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Nguyễn - Bình - Thời</u> <u>Tri Tôn (Châu Đốc)</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 06 tháng 12 năm 1946

TM/UBND Nguyễn Minh Nguyệt ký tên đóng dấu



Đóng ký ngày 06 tháng 12 năm 1946
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

tỉnh Vĩnh-Long

QUẬN: Châu-Thành

KIA: Long-Châu

Số hiệu: 78

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Hộ-sơ Quân-quân

Tên, họ người chồng Nguyễn-agas-Bun

nghề-nghiep Quân-quân

sinh ngày mười ba tháng mười một năm 1943 (13-11-1943)

tại Tri-Tân (Châu-Bắc)

cư-sở tại Long-Châu (Vĩnh-Long)

tạm-trú tại KM. 4591

Tên, họ cha chồng Nguyễn-huân-Thời (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Nguyễn-thị-Sán (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ Nguyễn-kim-Cương

nghề-nghiep Học sinh

sinh ngày mười lăm tháng một năm 1944 (15-01-1944)

tại Long-Châu (Vĩnh-Long)

cư-sở tại Long-Châu (Vĩnh-Long)

tạm-trú tại 80, Đường Trần-sông-Lại (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha vợ Nguyễn-văn-Lập (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Nguyễn-thị-Trung (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới 09/5/1968 (hỏi 16 giờ)

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế

ngày /// tháng /// năm ///

tại /// ///

Chúng nhân, chữ ký tên
Ủy-Ban Hành-Chánh Xã
Long-Châu ngang đây.

-Long, ngày 09/5/đ1.1968.

TL, Quận-Trưởng,
Pho Quận-Trưởng,

Trích y bốn chánh

Long-Châu

ngày 09 tháng 5 năm 1968.

Viên-chức Hộ-tịch,

Kiểm-kiểm Hộ-tịch,



S. NGOC-MEO

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

Tỉnh Vĩnh-Long

QUẬN: Châu-Thành

XÃ: Làng-Châu

Số hiệu: 78

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THƯ

Hà-Ng Quân-nhi

Tên, họ người _____ Nguyễn-ngọc-Tân

nghề - nghiệp _____ Quân-nhân

sinh ngày mười ba tháng mười năm 1943 (13-11-1943)

tại _____ Tri-Tân (Châu-Bắc)

cư - sở tại _____ Làng-Châu (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại _____ KM. 4391

Tên, họ cha chồng _____ Nguyễn-hữu-Thời (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng _____ Nguyễn-thị-Sân (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ _____ Nguyễn-kim-Cương

nghề - nghiệp _____ Học sinh

sinh ngày mười ba tháng một năm 1944 (13-01-1944)

tại _____ Làng-Châu (Vĩnh-Long)

cư - sở tại _____ Làng-Châu (Vĩnh-Long)

tạm - trú tại _____ 80, Đường Trần-sông-Lại (Vĩnh-Long)

Tên, họ cha vợ _____ Nguyễn-văn-Lạc (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ _____ Nguyễn-thị-Trung (chết)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới _____ 09/5/1968 (nhì 16 giờ)

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn - khế _____

ngày /// tháng /// năm ///

tại /// ///

Chúng nhận, chữ ký của
Ủy-Ban Hành-Chánh Xã
Làng-Châu ngang đây.

Vĩnh-Long, ngày 09/5/61.1968.

TL, Quận-Trưởng,
Phó Quận-Trưởng.

Trích y bốn chánh

Làng-Châu, ngày 09 tháng 5 năm 1968.

Điền-chức Hộ-tịch,

Quản-Tiền kiêm Hộ-Tịch,



NGOẠI-TRƯỞNG

THAY ĐỔI Ơ Ờ CẢ HỘ

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

BẢNG KÝ NHẬN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 0251

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN VĂN LỘC

Số nhà: 58 Ngõ (hẻm):

Đường phố: LÊ VĂN LIỆT Đôn CAND, PHƯỜNG 11

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh:

THỊ XÃ VINH LONG

Tỉnh, thành phố: TỈNH CỬU LONG

Ngày 1 tháng 2 năm 1998

Trưởng công an *Phước*
(Ký tên đóng dấu ghi rõ họ tên)

Phước
Trưởng công an

1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 26

ĐA DANG KY

THAY ĐỔI QUÂN Ở CẢ HỘ

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến _____

Chuyển đến _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Nội dung _____

Nội dung _____

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

Ngày _____ tháng _____ năm _____
Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

THC
BẢNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ: 0061

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN VĂN LỘC

Số nhà: 82 Ngõ (hẻm): _____

Đường phố: ĐƯỜNG VÂN LIỆT Đôn CAND: PHƯỜNG 11

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: _____

THỊ XÃ VIỆT LƯƠNG

Tỉnh, thành phố: TỈNH CẦU LƯƠNG

Ngày 1 tháng 2 năm 1977

Trưởng công an TRẦN VĂN L.

(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

[Handwritten signature and stamp]

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

A

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Năm NO	Quan hệ với Chủ Hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày, tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Văn Lập	11/10/1915	1915	Con	chưa có việc làm	338031230	18/11/1976	25/6/87	Đã đăng ký
2	Nguyễn Văn Hoàng	1937	1937	Con	Đã làm việc tại		18/11/1976	Đã đăng ký	Đã đăng ký
3	Nguyễn Văn Cường	15/01/1944	1944	Con	Đã làm việc tại	338031230	18/11/1976		
4	Nguyễn Văn Long	29/11/1969	1969	Con	Đã làm việc tại		18/11/1976		
5	Nguyễn Văn Hồ	14/01/1972	1972	Con		331017836	18/11/1976		Có xác nhận 9/1/74 01/72
6	Nguyễn Thị Liên Châu	14/07/1973	1973	Con		331017880	18/11/1976		CV 63 234 20/10/86
7	Nguyễn Văn Hùng	01/05/1975	1975	Con			18/11/1976		Đã đăng ký
8	Nguyễn Văn Hải	18/18/1984	1984	Con			25/10/84		
9	Nguyễn Văn Bình	15/12/1943	1943	Con		330914132	21/11/85		

CONTROL

1/89



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN NGOC BUU
Last Middle First

Current Address 402/6 An-duong-Vuong - Q5 - HCM City

Date of Birth 02-04-1935 Place of Birth Saigon

Previous Occupation (before 1975) Major
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06-1975 To 06-1983

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ĐƠN XIN CÁN THIỆP ĐƯỢC TÀI ĐÌNH CƯ TẠI HOA KỲ
THEO DIỆN NHÂN ĐẠO ĐẶC BIỆT.

Kính gửi :

BÃ KHUẾ MINH THU HỘI TRƯỞNG HỘI GIA ĐÌNH
CƯ TỬ BÌNH CHÍNH TRỊ TẠI VIỆT NAM
PO BOX 5435 ARLINGTON VA 22205 - 0635
U.S.A.
TEL #

Hội Kỵ tên dưới đây là Nguyễn Ngọc Bưởi
sinh ngày 04.02.1935 tại Saigon, cư ngụ tại
402/G AN DƯƠNG VƯƠNG - QUẬN 5 - TP HỒ CHÍ MINH -
VIỆT NAM.

Trân trọng xin bà vui lòng can thiệp ghi tên
tôi vào danh sách GIA ĐÌNH HỘI CƯ TỬ BÌNH CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
(Families of Vietnamese Political Prisoners Association)
xin được tài đình cư tại Hoa Kỳ theo diện nhân
đạo đặc biệt.

Nguyên tôi là cựu thiếu tá thuộc không quân
Trưởng khởi chiến tranh Chánh trị - Liên đoàn Kềm
bảo, số quân 55A 600.157 đã bình diện học tập
cải tạo từ ngày 15.6.1975 đến ngày 20.6.1983.

Trân trọng xin bà nhận nơi đây sự biết ơn
mong nhiệt của chúng tôi.

TP. HỒ CHÍ MINH ngày 25.5.1990

Bưởi

Nguyễn Ngọc Bưởi

CHUNG - HAI TAI - NƠU

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH
KHÔNG QUAN
LIÊN ĐOÀN KIỂM BẢO

Số : 023 /LDKB/NV/HSP

Đại-Tá PHẠM-DUY-THAN, Chi-Huy-Trưởng Liên-Đoàn Kiểm-Bảo,

Cấp cho :

ĐẠI-TÁ NGUYỄN - NGUYỄN - HUU Số quân 55/600.157

Sinh ngày : 01 tháng 04 năm 1935 tại Bình Định

Con Ông : NGUYỄN - VĂN - CÂN (c) Intelligence

và Bà : NGUYỄN - THỊ - LƯƠNG (s)

Ngày Nhập ngũ : 18 tháng 04 năm 1971

Hiện tưng sự tại : ĐẠI CHI HUY TRƯỞNG LIÊN ĐOÀN KIỂM BẢO

Giấy này cấp cho đương sự để : ĐẠI CHI HUY TRƯỞNG LIÊN ĐOÀN KIỂM BẢO
THI VÀO THƯỜNG, HƯỚNG DẪN TRƯỞNG VIỆN KỸ (LẬP SỬ)

KBC. 3714, ngày 01/05/71



ĐẠI-TÁ VÂN THƯỜNG
Trưởng Phòng Nhận-Việc

[Handwritten signature]

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... 222 ... /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Nguyễn Ngọc Bửu.....

Hiện ở: 402 / 6 ... An Dương Vương, P. 4, Quận 5, T. P. HCM.....

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... ông ... cùng 02 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp . 08 . hộ chiếu cho gia đình, số:

..... 53449 / 2 ... 53462 / 90 . D.C.

..... (gửi Kennedy)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ... H. 16 ... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... ông ... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày .. 4 .. tháng .. 9 .. / 1990 ..

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Triệu Văn

Saigon ngày 20-9-1960

Nguyễn - Ngọc - Bửu
402/6 Đường An Dương Vương - P.4 - Quận 5
Thành phố Hồ Chí Minh (Saigon)
Việt Nam

Hình gửi: Bà Huệ Minh thư
chữ tích lời gia đình từ nhân cảnh tại Việt Nam!

Chúng tôi hình gửi đến Bà một vài diện mà tôi mới nhận được từ chính phủ Việt Nam thông báo cho phép gia đình chúng tôi gồm 08 người được xuất cảnh định cư tại Hoa Kỳ theo chương trình Nhân đạo đặc biệt (H.O.)

1 - 08 H.O. chiếu mạng số 53449/50 - ĐC tên số 53463/50 ĐC cấp tại Hà Nội ngày 25-8-1960.

2 - giấy Báo tin số 334/XC ngày 4-9-1960 (Bản báo định kèm) danh sách chuyển cho Hoa Kỳ số H.16

Trong hiện tại, gia đình chúng tôi đang chờ chính phủ Hoa Kỳ cho gọi chúng tôi và làm thủ tục khám sức khỏe v.v... Nhưng sự thất vọng còn nhiều khó khăn về thời gian, vì gia đình của chúng tôi không có thân nhân ở tại Hoa Kỳ bao lâu do đó có phần trở ngại.

Chúng tôi thiết tha mong muốn Bà, với sự quan tâm đặc biệt từ lâu, giúp chúng tôi, tìm một cơ quan từ thiện hoặc nhà hảo tâm, cảm thông được hoàn cảnh đau khổ của chúng tôi, vào lâu hoặc đỡ đầu để chúng tôi mới có hy vọng sớm được định cư tại Hoa Kỳ. Tôi cũng đã gọi cho Bà 1 thư xin Bà giúp đỡ cho tôi được ghi tên vào danh sách của từ thiện V.N.C.H. (Quân chủng không quân) vào tháng 7.1960 và chúng tôi đang mong đợi hồi âm rất gấp.

Chúng tôi rất thiết tha mong đợi sự giúp đỡ của Bà và luôn luôn đặc biệt niềm tin ở kết quả mà Bà đã thể hiện cho cái gia đình Việt Nam từ lâu.

Trân trọng kính chào Bà và xin Bà nhận nơi đây lòng tin cậy chân thành của chúng tôi.

Nay kính

Bửu

Thỉnh Thua Bà

Bà lấy làm ngạc nhiên khi đọc những vớ vẩn này. Vì Bà không biết tôi là ai, nhưng tôi được nghe quý danh Bà qua các người quen ở Mỹ. Thật rất ngạc nhiên khi viết thư này, thật ngại ý muốn, không biết làm sao hơn, nếu có gì trở ngại, xin Bà tha thứ cho.

Tôi có ông anh là Nguyễn Văn Bửu, trước làm ở Ngoại Giao, không biết, xin hỏi Bà, phải trước kia Bà cũng làm ở Bộ Ngoại Giao không? Hay là tên giống tên. Bởi vì như quen biết là chắc mừng Bà còn ra giúp đỡ các việc với dân Việt ta.

Sau có chút chuyện như Bà xem thêm hai hồ sơ của chúng tôi. Vì xin làm quá, mà đã xin nghỉ việc để cho vợ đi, mà không thấy tin gì hết thật rất buồn cho hoàn cảnh của chúng tôi.

① - Hồ sơ cấp 8 - Hồ sơ cho gia đình Nguyễn Văn Bửu số 53446 đến số 53463 - ngày bắt đầu mang số 397/xc ngày 4-5-1950 thành phố Hồ Chí Minh - Việt Nam.

② - Hồ sơ mang số 243283 - ngày bắt đầu từ tháng 4-1989 mang tên là la thành tướng và gia đình, đến nay cũng chưa có tin.

Tôi mạo muội gửi các Bản Báo hai hồ sơ sang Bà, nếu có gì giúp đỡ trong phạm vi nghề nghiệp của Bà, nhờ Bà giúp đỡ thật là ơn ai chúng tôi ghi nhớ mãi đời.

Thỉnh Thua

Bửu

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

APR 14, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LA TRINH TUONG	BORN	30 JUN 39	(IV 243223)
LE THI NHU LOAN	BORN	4 FEB 40	WIFE
LA TRINH ANH TUAN	BORN	24 MAR 55	UNMARRIED SON
LA TRINH NHU TU	BORN	21 APR 56	UNMARRIED DAUGHTER
LA TRINH NGUYEN THAO	BORN	6 MAY 59	UNMARRIED SON

ADDRESS IN VIETNAM: 154 BEN VAN DON
C 04

T/P HO CHI MINH

VENLW: 49739

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEN, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU TIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEP DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


BRUCE A. GENTRY
DIRECTOR
ORDERLY BANGKOK, THAILAND OFFICE



ODF-I
07/83

9199710

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

LA TRINH TUONG
194 BEN VAN DON
Q 04
T/P NG CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 243283

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /TUM



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

7 AUG 1989

INSTRUCTIONS

Enclosed is a Letter of Introduction (LOI) which you should send to your relatives/friends in Vietnam to help them obtain Exit Permits from the Vietnamese authorities. They should present this LOI to their local People's Committee when they apply for Exit Permits.

Please understand that a Letter of Introduction does not guarantee that your relatives/friends will receive exit permission. Getting Exit Permits depends on your relatives/friends and the Vietnamese authorities. Your relatives/friends may have to apply several times.

Please keep us informed of any change in your address, or in the address of the persons named in the Letter of Introduction. Always refer to their file (IV) numbers when you communicate with us.

If your relatives/friends are already in possession of Exit Permits, they should request to be interviewed and should also ask for a medical examination.

Our address when writing from the United States is:

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Our address when writing from Vietnam is:

To Cong-Tac Viet-Nam

6 Chu-Van-An

~~Ha-Noi~~

Sở Ngoại Vụ
6 Thái Văn Lung
Quận 1
T/P Hồ Chí Minh

NOV 1 5 1990

Linh gửi
Bà Khuê mình thư
Chữ viết Hội gia đình từ nhân
chính tại Việt Nam

P. Q. Box 5435

Arglinton V. A.

22206.. 0635

PAR AVION - AIR MAIL



Ng[~] - ngọc - Bửu[~]

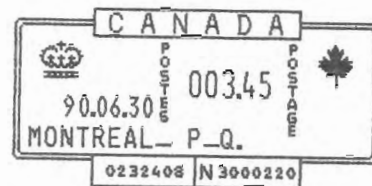
82. Lũn v - liệt

Khố 1, F₂

IV. 1H.100,

Exp - Kim Ngoc 5840 Rue Prossard - Canada
HIT - 198

SECURITY
REGISTERED
R
SÉCURITÉ
RECOMMANDÉE



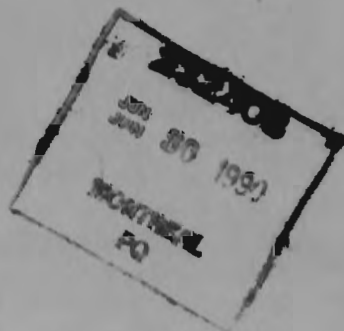
JUL 10 1990

Mme Khuc Minh Thu
Hội trưởng Hội gia đình
Cựu tù chiến binh chính tại V.N.

P.O. BOX 5435 Arlington

V.A. 22205 - 0635

U.S.A.



RR 059 408 49X CA

SECURITY SÉCURITÉ

Canada Post / Canada Société canadienne des postes

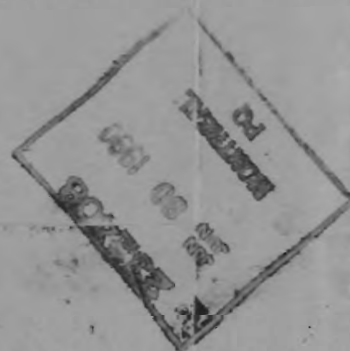
40-076-604 (89-08)

RR 059 408 49X CA



RR 059 408 49X CA

RR 059 408 49X CA



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG
ban hành theo công
số 2565 ngày 27
tháng 11 năm 1972.

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại : XUÂN LỘC
Số : 491 GRT

00 167 7023 92
SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội Vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 16/QĐ ngày 01 tháng 06 năm 1983
của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ tên khai sinh NGUYỄN NGỌC BỬU sinh năm 1935

Các tên gọi khác

Nơi sinh Saigon

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt : 194 Bến Văn Đồn
Quận.4. TP/ HỒ CHÍ MINH

Can tội : Thiếu tá Trưởng khối Chiến tranh chính trị

Bị bắt ngày : 15/6/75 án phạt : TTCT

Theo quyết định án văn số ngày..... tháng..... năm..... của.....

Đã bị tăng án.... lần, cộng thành năm... tháng

Đã được giảm án... lần, cộng thành.... năm... tháng.....

Nay về cư trú tại 194 Bến Văn Đồn . Q. 4 . TP/ HỒ CHÍ MINH

Nhận xét quá trình cải tạo

(Quản chế /: 12 tháng)

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường xã :.....

Trước ngày 30 tháng 06 năm 1983

Lặn tay ngón trở phải
của NGUYỄN NGỌC BỬU
danh ban số
Lập tại

Họ tên chủ ký
người được cấp giấy

Ngày 20 tháng 06 năm 1983
GIÁM THỊ

Nguyễn ngọc Bửu

Thượng tá : TRINH VAN
THÍCH

CHỨNG THỰC SỐ 622/VB
SÁD V. CHANH

Ngày 01 10 năm 1983

TM. UBND P5-Q.4



Chanh

Nguyễn Ngọc Bửu

CONTROL

____ Card
____ ~~X~~ Doc. Request: Form 11/19/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Data
____ Membership letter